Bài viết 1: chính ta – tập viết

(2 tiết)

I. Mục tiêu

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nghe – viết chính xác bài thơ Con đường của bé (2 khổ thơ đầu). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au.

- Biết viết chữ V hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Việt Nam, quê hương yêu dấu cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

2. Năng lực

- Năng lực chung: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

- Năng lực riêng: Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

3. Phẩm chất

- Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, máy chiếu để chiếu.

- Giáo án.

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.

b. Cách thức tiến hành:

- GV giới thiệu bài học: Trong tiết học ngày hôm nay, chúng ta sẽ: Nghe – viết chính xác bài thơ Con đường của bé (2 khổ thơ đầu; Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au; Biết viết chữ V hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Việt Nam, quê hương yêu dấu cỡ nhỏ. Chúng ta cùng vào bài học.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nghe – viết

a. Mục tiêu: Nghe – viết chính xác bài thơ Con đường của bé (2 khổ thơ đầu). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ.

b. Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu: Nghe – viết chính xác bài thơ Con đường của bé (2 khổ thơ đầu). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ.

- GV đọc đoạn 2 khổ thơ đầu.

- GV mời 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu.

- GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức hình thức, đây là bài thơ 5 chữ. Chữ đầu tiên và đầu mỗi dòng viết hoa. Chữ từ đầu tên bài có thể viết từ ô thứ 4 tính từ lề vở. Chữ đầu mỗi dòng viết từ ô 3.

- GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: trời xa, chi chít, đảo xa, bến lại, mênh mông.

- GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng, viết vào vở Luyện viết 2.

- GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.

- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.

- GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.

Hoạt động 2: Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au.

a. Mục tiêu: HS Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au phù hợp với ô trống.

b. Cách tiến hành:

- GV chọn cho HS làm Bài tập 2b và nêu yêu câu bài tập: Tìm chữ i hay iê phù hợp với ô trống:

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2, mời 1 HS lên bảng làm bài.

- GV yêu cầu HS đọc lại câu văn sau khi đã điền chữ hoàn chỉnh.

Hoạt động 3: Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au a. Mục tiêu: HS Điền chữ s, x; i, iê; điền vần ao, au phù hợp với ô trống.

b. Cách tiến hành:

- GV chọn cho HS làm Bài tập 3c và nêu yêu câu bài tập: Tìm vần ao hay au phù hợp với ô trống:

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2.

- GV mời 2 HS lên bảng làm bài, các HS khác quan sát, so sánh với bài làm của mình.

Hoạt động 4: Viết chữ V hoa (kiểu 2)

a. Mục tiêu: Biết viết chữ V (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Việt Nam, quê hương yêu dấu, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

b. Cách tiến hành:

\* Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét

- GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ V viết hoa kiểu 2 cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?

- GV chỉ chữ mẫu miêu tả: Nét viết chữ V hoa (kiểu 2) là kết hợp của 3 nét cơ bản: móc hai đầu trái phải, cong phải và cong dưới (tạo vòng xoắn).

- GV chỉ chữ mẫu, miêu tả cách viết và viết lên bảng lớp: Đặt bút giữa ĐK 5, viết nét móc hai đầu (Đầu móc bên trái cuộn tròn vào trong, đầu móc bên phải hướng ra ngoài), lượn bút ngược lên viết tiếp nét cong phải (hơi duỗi), tới ĐK 6 thì lượn vào trở lại viết nét cong dưới (nhỏ) cắt n gang nét cong phải, tạo thành một vòng xoắn nhỏ (cuối nét); dừng bút gần ĐK 6.

- GV yêu cầu HS viết chữ V viết hoa kiểu 2 trong vở Luyện viết 2.

\* GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng: Việt Nam, quê hương yêu dấu.

- GV Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:

+ Độ cao của các chữ cái: Chữ V, V hoa (kiểu 2) cỡ nhỏ và các chữ h, g, y cao 2.5 li. Chữ q, d cao 2 li. Chữ t cao 1.5 li. Các chữ còn lại cao 1 li.

+ Cách đặt dấu thanh: Dấu nặng đặt dưới ê, dấu sắc đặt trên â.

- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng trong vở Luyện viết 2.

- GV đánh giá nhanh 5-7 bài. Nêu nhận xét.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS đọc bài, các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS luyện phát ân, viết nháp những từ dễ viết sai.

- HS viết bài.

- HS soát lỗi.

- HS tự chữa lỗi.

- HS lắng nghe, đọc thầm yêu cầu bài tập.

- HS làm bài.

- HS lên bảng làm bài: tin, tiên, dịu, hiện.

HS lắng nghe, đọc thầm yêu cầu bài tập.

- HS làm bài.

- HS lên bảng làm bài: cao, cau, sáu, sáo.

- HS trả lời: Chữ V viết hoa kiểu 2 cao 5 li, có 6 ĐKN. Được viết bởi 1 nét (nửa bên trái giống nét 1 của chữ hoa U, Ư, Y).

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS quan sát trên bảng lớp.

- HS viết bài.

- HS đọc câu ứng dụng.

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS viết bài.